

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25-5-2021

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Loan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất và ông Đặng Quang Hoạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Đăng Định – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 760/2020/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXX-HNGĐ, ngày 05/4/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số: 69/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 26/4/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thúy L, sinh năm 1982.

HKTT: Ấp Phước L1, xã Phước L2, huyện Phước L3, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi cư trú: 68A, ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Phan Thanh Đ, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: 68A, ấp N, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Chị L, anh Đ vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn Hoàng Thị Thúy L trình bày: Chị và anh Phan Thanh Đ tự nguyện kết hôn, đã được UBND thị trấn Phước L2, huyện Phước L3, tỉnh Bạc Liêu cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 24/7/2009. Vợ chồng anh chị có 02 con chung là cháu Phan Hoàng Th, sinh ngày 02/12/2005 và Phan Thị Ái N, sinh ngày 19/5/2008. Nguyên nhân chị xin ly hôn với anh Đ là do chị và anh Đ hay mâu thuẫn với nhau về tiền bạc, hay cãi chửi nhau, anh Đ hay đi cờ bạc còn đánh chị vô cớ. Nay tình cảm chị dành cho anh Đ không còn nên chị xin ly hôn với anh Đ. Về con chung: chị yêu cầu nuôi cả hai con chung, tạm thời không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi

con. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung: Không có.

- Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị đơn Phan Thanh Đ vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Hoàng Thị Thúy L được ly hôn với anh Phan Thanh Đ. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cho Chị L được nuôi cả hai con chung tên Phan Hoàng Th, sinh ngày 02/12/2005 và Phan Thị Ái N, sinh ngày 19/5/2008, tạm thời anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Tại phiên tòa, chị Hoàng Thị Thúy L vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự phiên tòa vẫn được tiến hành. Riêng đối với anh Phan Thanh Đ, trong suốt quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, anh Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Về yêu cầu xin ly hôn: Quan hệ giữa Chị L và anh Đ là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn. Tuy nhiên, mâu thuẫn phát sinh vì Chị L cho rằng anh chị hay mâu thuẫn với nhau về tiền bạc, hay cãi chửi nhau, anh Đ hay đi cờ bạc còn đánh chị vô cớ. Riêng đối với Chị L, Tòa án đã nhiều lần hòa giải, thuyết phục chị đoàn tụ nhưng chị kiên quyết ly hôn. Anh Đ không đến Tòa án để tham gia làm việc, hòa giải nên HĐXX xét thấy anh Đ cũng không có thiện chí đoàn tụ. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa Chị L và anh Đ trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho Chị L được ly hôn với anh Đ.

[2.2] Về con chung: HĐXX xét thấy Chị L và anh Đ có 02 con chung chưa thành niên tên Phan Hoàng Th, sinh ngày 02/12/2005 và Phan Thị Ái N, sinh ngày 19/5/2008 hiện đang sống với Chị L và các cháu cũng có nguyện vọng muốn sống với Chị L nên HĐXX xét thấy cần giao cho Chị L trực tiếp nuôi hai con chung, do Chị L không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nên tạm thời anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết. Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[4] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị Thúy L. Chị Hoàng Thị Thúy L được ly hôn với anh Phan Thanh Đ.

2. Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Thúy L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phan Hoàng Th, sinh ngày 02/12/2005 và Phan Thị Ái N, sinh ngày 19/5/2008. Tạm thời, anh Phan Thanh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thúy L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Hoàng Thị Thúy L đã nộp theo biên lai thu số: 0005780, ngày 01/10/2020, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom qua nộp án phí. Chị Hoàng Thị Thúy L đã nộp đủ án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND thị trấn Phước L2, huyện Phước L3, tỉnh Bạc Liêu (GCNKH số 76, quyền số 01/2009);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Loan

